| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 07/2020/QĐST-DS | *Hồng Bàng, ngày 07 tháng 12 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Thái Thuận

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 32/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 09/2020/QĐST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà NYC1, sinh năm 1956; địa chỉ: Số 39/82 B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng; có mặt;

2. Ông NYC2, sinh năm 1954; địa chỉ: Số 39/82 B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng; có mặt.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 12-7-2020, Bản tự khai ngày 17-7-2020 và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự, ông NYC2 và vợ là bà NYC1 thống nhất trình bày:

Ông NYC2 và vợ là bà NYC1 có 02 con chung là anh A, sinh năm 1986 và E, sinh năm 1989. Từ tháng 01 năm 2018, anh A bỏ nhà đi đâu không rõ, đến nay không thấy về. Ông NYC2, bà NYC1 và gia đình đã đi tìm nhiều nơi, áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về anh A. Nay để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho ông bà và những người có liên quan trong gia đình, ông NYC2 và vợ là bà NYC1 đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng tuyên bố anh

A, sinh năm 1986; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số 39/82 B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng mất tích theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự như sau: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ việc Thẩm phán và đương sự đã thực hiện đúng các quy định của luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của UBTV Quốc Hội; đề nghị chấp nhận yêu cầu tuyên bố anh A mất tích của ông NYC2 và vợ là bà NYC1. Ông NYC2 và vợ là bà NYC1 được miễn nộp tiền lệ phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh A, sinh năm 1986; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại Số 39/82 B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, yêu cầu của ông NYC2 và vợ là bà NYC1 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[2] Anh A bỏ nhà đi từ tháng 01 năm 2018, đến nay vẫn không ai biết tin tức. Ông NYC2, bà NYC1 và gia đình đã áp dụng rất nhiều các biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả, không biết anh A đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Vì anh A bỏ nhà đi từ tháng 01 năm 2018, ông NYC2 và bà NYC1 không xác định được ngày có tin tức cuối cùng, nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, thời hạn biệt tích được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng là ngày 01-2-2018. Do vậy, tính đến nay, anh A đã biệt tích 02 năm liền trở lên, không biết ở đâu, làm gì.

[3] Sau khi thụ lý việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, Tòa án đã ra Quyết định thông báo, tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh A. Thông báo việc tìm người đã được đăng trên Báo Nhân dân ba số liên tiếp, phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam ba lần liên tiếp, được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và Cổng thông tin điện tử của

Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên, vẫn không có tin tức xác thực về việc anh A còn sống hay đã chết.

[4] Từ những căn cứ tại các mục [2], [3], chấp nhận yêu cầu của ông NYC2 và vợ là bà NYC1, tuyên bố anh A, sinh năm 1986; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại Số 39/82 B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông NYC2 (sinh năm 1954) và vợ là bà NYC1 (sinh năm 1956) là người cao tuổi, đã có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí. Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc Hội, ông NYC2 và vợ là bà NYC1 được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông NYC2 và vợ là bà NYC1. Tuyên bố: Anh A, sinh năm 1986; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại Số 39/82 B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông NYC2 và vợ là bà NYC1 được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

***Nơi nhận:***
- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND. quận Hồng Bàng;
- THA dân sự quận Hồng Bàng;
- UBND. phường C, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thái Thuận**